



CK.0000060826

HÀ ANH

Ngữ pháp TIẾNG ANH

Các bài tập
Ngữ pháp cơ bản

English
Grammar

Basic Grammar
X E R C I S E S

NGUYỄN
ĐỌC LIỆU



NHÀ XUẤT BẢN BÁCH KHOA HÀ NỘI

NGŨ PHÁP TIẾNG ANH

HÀ ANH

Ngữ pháp TIẾNG ANH

Các bài tập
Ngữ pháp cơ bản

English
Grammar

Basic Grammar

E X E R C I S E S



NHÀ XUẤT BẢN BÁCH KHOA HÀ NỘI



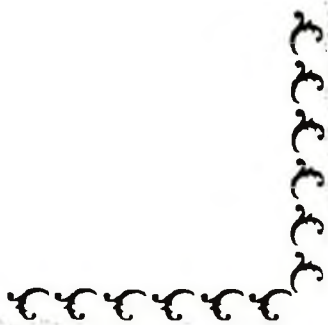
Lời nói đầu

Đối với người học tiếng Anh thì ngữ pháp là rất quan trọng. Nếu bạn nắm chắc ngữ pháp thì xem như vốn tiếng Anh của bạn đã có được một nền móng thật tốt. Khi bạn hiểu rõ ngữ pháp thì bạn có thể rèn luyện dễ dàng và nhanh chóng hơn các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh. Xuất phát từ nhu cầu thực tế đó, chúng tôi đã biên soạn cuốn "**Ngữ pháp tiếng Anh**". Đây là cẩm nang ngữ pháp cần thiết cho những người mới bắt đầu học tiếng Anh, và cả những người muốn hệ thống lại phân kiến thức tiếng Anh mà mình đã có được.

Cuốn sách gồm có 7 bài tương ứng với các vấn đề ngữ pháp cơ bản trong tiếng Anh như Từ loại; Danh từ; Đại từ; Động từ; Tính từ; Trạng từ; và Thì. Mỗi bài gồm có 2 phần. Phần 1 trình bày lý thuyết cơ bản cùng các ví dụ minh họa rõ ràng, dễ hiểu; Phần 2 là các bài tập nhằm giúp người học luyện tập và củng cố những kiến thức lý thuyết vừa học được. Cuốn sách được trình bày đơn giản, dễ hiểu, dễ vận dụng, là

cảm nang bổ ích cho mọi người, nhất là những người mới bắt đầu làm quen với tiếng Anh.

Trong quá trình biên soạn chắc chắn không thể tránh khỏi thiếu sót. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp từ phía bạn đọc để lần tái bản cuốn sách được hoàn thiện hơn.



BÀI 1: TỪ LOẠI

Tiếng Anh có tám từ loại

1. *Đanh từ (Noun)*
2. *Đại danh từ hay đại từ (Pronoun)*
3. *Động từ (Verb)*
4. *Tính từ (Adjective)*
5. *Phó từ hay trạng từ (Adverb)*
6. *Giới từ (Preposition)*
7. *Liên từ (Conjunction)*
8. *Thán từ (Interjection)*

Mỗi loại đảm nhận một công việc riêng biệt trong câu. Các từ loại được phân chia dựa theo chức năng và hình thức.

I. PHÂN CHIA TỪ LOẠI THEO CHỨC NĂNG

Vì một từ có thể đảm nhận nhiều công việc khác nhau nên nó có thể thuộc một từ loại trong câu này nhưng lại thuộc về một từ loại khác trong câu khác. Chúng ta hãy xem từ well trong những câu sau đây:

The well is dry.

Cái giếng đã khô cạn.



danh từ

She works **well**.

Cô ấy làm việc tốt.

phó từ

I do not feel **well**.

Tôi cảm thấy không
được khoẻ.

tính từ

Tears **well** from her eyes.

Nước mắt chảy từ đôi
mắt của nàng.

động từ

Well, I think so.

Ồ, tôi cũng nghĩ thế.

thán từ

II. PHÂN CHIA TỪ LOẠI THEO HÌNH THỨC

*Phân chia từ loại theo hình thức là dựa vào các tiếp
tố gắn với từ, nếu có. Nhờ đó, chúng ta có thể ít nhiều
đoán được một từ thuộc từ loại nào.*

- *ist với danh từ:* dentist (*nha sỹ*)
scientist (*nhà khoa học*)
- *ed với các động từ:* worked (*đã làm việc*)
painted (*đã sơn*)
- *ous với các tính từ* nervous (*lo lắng*)
timorous (*nhút nhát*)

*Người ta thường phân chia các từ loại thành họ
nhóm lớn:*